| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM THỦY**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 75/2025/QĐST-HNGĐ | *Cẩm Thủy, ngày 20 tháng 5 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TB-TLVA ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn B

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn B thống nhất tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn B có 02 con chung là cháu Bùi Thái T, sinh ngày 02/6/2007 và cháu Bùi Thị L, sinh ngày 16/01/2009. Các bên thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Bùi Thái T cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên, giao cháu Bùi Thị L cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị N và anh B không yêu cầu giải quyết. Chị N và anh B có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Chị Nguyễn Thị N phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị N đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị N 150.000đ theo biên lai thu số BLTU/24/0000851 ngày 31/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy
- UBND xã Cẩm Long.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Ánh Tuyết**